|  |  |
| --- | --- |
|  UBND TỈNH VĨNH LONG**SỞ Y TẾ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /TTr-SYT | *Vĩnh Long, ngày tháng năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh**

**quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác được tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo quy định Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ** **về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác được tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo quy định Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, cụ thể như sau:

**I.** **SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.

- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

- Nghị định số 130/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ, trợ giúp xã hội và trẻ em.

- Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình.

- Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.

**2. Cơ sở thực tiển**

Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh quy định chính quyền địa phương ở các tỉnh, thành phố hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động từ ngày 01/7/2025. Tỉnh Vĩnh Long (mới) sau khi sáp nhập có 04 cơ sở[[1]](#footnote-1) trợ giúp xã hội công lập thuộc Sở Y tế *(gọi tắt là Trung tâm)*, các Trung tâm đang quản lý, chăm sóc và nuôi dưỡng 733 đối tượng, trong đó có 38 đối tượng thuộc diện bảo vệ khẩn cấp. Tuy nhiên, việc tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng tại các Trung tâm theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 24 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định: *“Đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”* không tương đồng giữa các Trung tâm[[2]](#footnote-2) do đó cần quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác thống nhất để thực hiện.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long có16.648 người bệnh tâm thần, trong đó có hơn 4.269 đối tượng tâm thần mức độ khuyết tật đặc biệt nặng, chỉ có 472 người được chăm sóc nuôi dưỡng tại các Trung tâm, còn lại hơn 16.000 người tâm thầm đang sống cùng gia đình hoặc trong cộng đồng. Do điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, thu nhập của hộ dân chưa cao nên công tác chăm sóc cho các đối tượng tâm thần tại gia đình chưa được tốt, đồng thời do bệnh tâm thần phải điều trị lâu dài nên đã ảnh hưởng nặng nề đến kinh tế gia đình, gây tình trạng kiệt quệ cả về tài chính lẫn tinh thần, mệt mỏi, chán nản, buông xuôi đối với những gia đình có người bệnh tâm thần. Thậm chí, đối với một số gia đình, để đảm bảo an toàn cho người bị bệnh tâm thần và có thể yên tâm đi làm kiếm tiền mưu sinh hàng ngày, họ nhốt hoặc xiềng xích những người bệnh tâm thần trong nhà. Một số người bệnh tâm thần không người chăm sóc, vệ sinh cá nhân không đảm bảo làm cho người bệnh khủng hoảng về tâm lý và bệnh ngày càng nặng thêm và họ có những hành vi gây nguy hiểm cho bản thân và những người xung quanh. Tình trạng người lang thang có dấu hiệu tâm thần, không xác định được nơi cư trú, có hành vi gây nguy hiểm cho bản thân và cộng đồng, gây mất an ninh trật tự ngày càng diễn biến phức tạp có hiều hướng gia tăng.

Ngoài ra, trong thực tế đã xảy ra nhiều trường hợp người lang thang không có nơi cư trú, bị bệnh và không đủ sức khỏe để tự chăm sóc bản thân, có nguy cơ nguy hiểm đến tính mạng; người tâm thần thường xuyên có hành vi gây nguy hiểm cho bản thân, gia đình và cộng đồng…những trường hợp này không chỉ gặp rủi ro về tính mạng mà còn gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng đến hình ảnh và đời sống xã hội địa phương. Do đó cần phải có quy định về đối tượng được tiếp nhận bảo vệ khẩn cấp tại các Trung tâm đối với một số nhóm người bệnh tâm thần; nhóm đối tượng là những người lang thang không có nơi cư trú bị bệnh không đủ sức khỏe để tự chăm sóc bản thân, người tâm thần thường xuyên có hành vi gây nguy hiểm cho bản thân, gia đình và cộng đồng, nhằm giúp họ ổn định tâm lý, cải thiện tình trạng bệnh, có cuộc sống tốt hơn khi tái hòa nhập cộng đồng, qua đó tạo điều kiện hỗ trợ địa phương trong việc ổn định tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 24 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định: *“Đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”.* Do đó việc quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác được tiếp nhận chăm sóc, nuôi dưỡng tại các Trung tâm do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

 Để đảm bảo thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, đúng định hướng và chỉ đạo của Đảng và nhà nước và góp phần bảo vệ quyền lợi và sức khỏe của các đối tượng yếu thế; ổn định an ninh trật tự, đảm bảo môi trường xã hội an toàn và tạo cơ sở pháp lý cho việc tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng tại các Trung tâm được đồng bộ và thống nhất. Vì vậy việc ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác được tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo quy định Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội *(theo quy định tại điểm c* *khoản 2 Điều 24 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 của Chính phủ)* là cần thiết, đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Mục đích**

Quy định cụ thể các đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác được tiếp nhận chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 24 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối.

Tạo cơ sở pháp lý cho việc tiếp nhận chăm sóc, nuôi dưỡng của các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh tỉnh Vĩnh Long

Nhằm góp phần thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, đảm bảo tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, cũng như đảm bảo sức khỏe, tính mạng của đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp và cộng đồng.

**2. Quan điểm xây dựng văn bản**

Quyết định xây dựng phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác chăm lo các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện cụ thể hóa quy định của Trung ương phù hợp với điều kiện cụ thể của tỉnh để thực hiện tốt công tác an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Sau khi có chủ trương và phân công đơn vị soạn thảo, Sở Y tế đã phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác được tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo quy định Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội *(theo quy định tại điểm c* *khoản 2 Điều 24 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 của Chính phủ),* Tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các sở, ban, ngành; cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh và thực hiện đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và lấy ý kiến.

Sở Y tế giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý dự thảo Quyết định; điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện dự thảo Tờ trình, Quyết định và các nội dung khác có liên quan. Sau đó, gửi hồ sơ dự thảo Quyết định đến Sở Tư pháp thẩm định và xây dựng báo cáo giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**a. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác tại điểm c khoản 2 Điều 24 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội được tiếp nhận chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long *(gọi tắt là đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác)*.

**b. Đối tượng áp dụng**

- Người lang thang có dấu hiệu khuyết tật thần kinh, tâm thần, không xác định được nơi cư trú, có hành vi gây nguy hiểm cho bản thân và cộng đồng.

- Trẻ em có cha, mẹ hoặc người đang trực tiếp chăm sóc trẻ bị tạm giam theo quy định của pháp luật và không có nguồn nuôi dưỡng.

- Người khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình hoặc cộng đồng nhưng bị gia đình hoặc người nhận nuôi dưỡng thực hiện các hành vi quy định tại Điều 7 Nghị định số 130/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng và sự an toàn của người bệnh.

- Người khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình có hoàn cảnh khó khăn và có hành vi gây nguy hiểm cho bản thân và cộng đồng.

- Người lang thang không xác định được nơi cư trú, đang mắc bệnh và không đủ sức khỏe để tự chăm sóc bản thân, có nguy cơ nguy hiểm đến tính mạng nếu không được can thiệp, hỗ trợ kịp thời.

- Các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tiếp nhận, bàn giao đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác.

**2. Bố cục của dự thảo Quyết định** *(gồm 06 điều)*

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Điều 2: Đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác

- Điều 3: Điều kiện xác định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác

- Điều 4: Hồ sơ, thủ tục tiếp nhận đối tượng được bảo vệ khẩn cấp khác

- Điều 5: Tổ chức thực hiện

- Điều 6: Điều khoản thi hành

**3. Nội dung của dự thảo Quyết định**

Trên cơ sở hợp nhất Quyết định số: 15/2024/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long (cũ) quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác được tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Kế hoạch số 1106/KH-SLĐTBXH, ngày 22/05/2023 của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về tiếp nhận khẩn cấp đối tượng khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ nặng hoàn cảnh khó khăn và có nguy cơ gây thương tích cho cộng đồng vào trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Trà Vinh và tình hình thực tế của tỉnh

**a. Quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác** *(5 nhóm đối tượng)*

- Người lang thang có dấu hiệu khuyết tật thần kinh, tâm thần, không xác định được nơi cư trú, có hành vi gây nguy hiểm cho bản thân và cộng đồng.

- Trẻ em có cha, mẹ hoặc người đang trực tiếp chăm sóc trẻ bị tạm giam theo quy định của pháp luật và không có nguồn nuôi dưỡng.

- Người khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình hoặc cộng đồng nhưng bị gia đình hoặc người nhận nuôi dưỡng thực hiện các hành vi quy định tại Điều 7 Nghị định số 130/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng và sự an toàn của người khuyết tật.

- Người khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình có hoàn cảnh khó khăn và có hành vi gây nguy hiểm cho bản thân và cộng đồng.

- Người lang thang không xác định được nơi cư trú, đang mắc bệnh và không đủ sức khỏe để tự chăm sóc bản thân, có nguy cơ nguy hiểm đến tính mạng nếu không được can thiệp, hỗ trợ kịp thời.

**b) Điều kiện xác định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác**

***\* Đối tượng là*** “Người lang thang có dấu hiệu khuyết tật thần kinh, tâm thần, không xác định được nơi cư trú, có hành vi gây nguy hiểm cho bản thân và cộng đồng” phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Người lang thang có ít nhất một trong năm dấu hiệu khuyết tật thần kinh, tâm thần quy định tại Mục 4 phần III Mẫu số 3 của Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.

- Không xác định được nơi cư trú.

- Có một trong các hành vi tự gây thương tích hoặc gây nguy hiểm cho bản thân.

- Có một trong các hành vi được quy định tại điểm a, d khoản 1; điểm e khoản 4; điểm a, b, đ, e khoản 5 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình.

***\* Đối tượng là “***Trẻ em có cha, mẹ hoặc người đang trực tiếp chăm sóc trẻ bị tạm giam theo quy định của pháp luật và không có nguồn nuôi dưỡng.” bao gồm

- Đối tượng là trẻ em theo đề nghị cơ quan Công an do không xác định được nơi cư trú; có cha, mẹ hoặc người chăm sóc trẻ bị tạm giam theo quy định của pháp luật và không có người nuôi dưỡng.

- Các đối tượng trẻ em khác phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

+ Trẻ dưới 16 tuổi.

+ Có đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

+ Có cha hoặc mẹ đang chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và người còn lại bị tạm giam để điều tra theo quy định của pháp luật hoặc cả cha và mẹ hoặc người đang trực tiếp chăm sóc trẻ bị tạm giam để điều tra theo quy định của pháp luật.

+ Gia đình của Trẻ em được cấp có thẩm quyền xác nhận là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo hoặc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình hoặc hộ có hoàn cảnh khó khăn.

+ Các thành viên còn lại trong hộ dưới 16 tuổi hoặc trên 60 tuổi hoặc đang hưởng trợ giúp xã hội hàng tháng.

***\* Đối tượng là*** “Người khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình hoặc cộng đồng nhưng bị gia đình hoặc người nhận nuôi dưỡng thực hiện các hành vi quy định tại Điều 7 Nghị định số 130/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng và sự an toàn của người bệnh” phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Có đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

- Được cấp có thẩm quyền cấp giấy xác nhận khuyết tật dạng khuyết tật thần kinh tâm thần mức độ khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng.

- Người nhận chăm sóc, nuôi dưỡng người khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng đã bị xử phạt vi phạm hành chính và người này tiếp tục có hành vi vi phạm quy định trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội theo Điều 7 Nghị định số 130/2021/NĐ-CP đối với người được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng.

***\* Đối tượng là*** “Người khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình có hoàn cảnh khó khăn và có hành vi gây nguy hiểm cho bản thân và cộng đồng” phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Có đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

- Được cấp có thẩm quyền cấp giấy xác nhận khuyết tật dạng khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng.

- Được cấp có thẩm quyền xác nhận là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo hoặc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình hoặc hộ có hoàn cảnh khó khăn.

- Có một trong các hành vi tự gây thương tích hoặc gây nguy hiểm cho bản thân.

- Có một trong các hành vi được quy định tại điểm a, d khoản 1; điểm e khoản 4; điểm a, b, đ, e khoản 5 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình.

***\* Đối tượng là*** “Người lang thang không xác định được nơi cư trú, đang mắc bệnh và không đủ sức khỏe để tự chăm sóc bản thân, có nguy cơ nguy hiểm đến tính mạng nếu không được can thiệp, hỗ trợ kịp thời” phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Người lang thang không xác định được nơi cư trú.

- Đang bị bệnh, không đủ sức khỏe tự chăm sóc bản thân và có nguy cơ nguy hiểm đến tính mạng nếu không được can thiệp kịp thời.

**c) Hồ sơ, thủ tục tiếp nhận đối tượng được bảo vệ khẩn cấp khác**

Hồ sơ, thủ tục tiếp nhận đối tượng được bảo vệ khẩn cấp khác thực hiện theo quy định tại khoản 1 và 3 Điều 27, khoản 2 Điều 28 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP và Quyết định số 2072/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

**d) Tổ chức thực hiện**

- Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, theo dõi, kiểm tra quá trình triển khai thực hiện của các cơ sở trợ giúp xã hội trong việc tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng được bảo vệ khẩn cấp khác theo quy định của Quyết định.

- Cơ sở trợ giúp xã hội phối hợp thực hiện việc tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác và đưa đối tượng trở về gia đình tái hòa nhập cộng đồng theo quy định; thực hiện chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng và hỗ trợ khác cho đối tượng theo quy định của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP.

- Ủy ban nhân dân xã, phường: Triển khai thực hiện Quyết định và phối hợp với cơ sở trợ giúp xã hội trong việc xác định đối tượng, lập hồ sơ, thủ tục tiếp nhận, bàn giao đối tượng theo quy định. Tiếp nhận đối tượng bảo vệ khẩn cấp khác cư trú trên địa bàn khi hết thời gian bảo vệ khẩn cấp theo quy định; phối hợp vận động đưa đối tượng trở về gia đình tái hòa nhập cộng đồng.

- Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

- Quyết định này thay thế Quyết định số: 15/2024/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác được tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

**IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Dự kiến nguồn lực**

- Dự kiến hàng năm bình quân tiếp nhận bảo vệ khẩn cấp: 65 trường hợp.

- Tổng kinh phí thực hiện: 975.000.000 đồng *(các chế độ theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP)*

**- Kinh phí:** Từ ngân sách nhà nước*.*

**2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Quyết định**

Sau khi Quyết định được ban hành, Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nội dung của Quyết định đến các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh.

**3. Thời gian dự kiến trình dự thảo Quyết định**

Thời gian trình Quyết định vào kỳ họp tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác được tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo quy định Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, Sở Y tế kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

*(Xin gửi kèm theo*

 *- Dự thảo Quyết định;*

*- Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo;*

*- Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, báo cáo giải trình ý kiến thẩm định;*

*- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;- Ban GĐ SYT;- Lưu: VT, BTXHTE. | **GIÁM ĐỐC****Hồ Thị Thu Hằng** |

1. Trung tâm Công tác xã hội Vĩnh Long; Trung tâm Bảo trợ người tâm thần Bến Tre; Trung tâm Bảo trợ và cung cấp dịch vụ Công tác xã hội Bến Tre; Trung tâm Bảo trợ xã hội Trà Vinh [↑](#footnote-ref-1)
2. *Tỉnh Vĩnh Long cũ:* thực hiện theo Quyết định số: 15/2024/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của UBND tỉnh Vĩnh Long; *Tỉnh Trà Vinh cũ:* Kế hoạch số 1106/KH-SLĐTBXH, ngày 22/05/2023 của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. *Tỉnh Bến Tre cũ:* xin ý kiến UBND tỉnh từng trường hợp khi phát sinh [↑](#footnote-ref-2)